

Bản án số: 48/2026/HS-ST
Ngày: 10-4-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Cấp - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2026/HSST-QĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1), sinh năm 1969, sinh tại thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Chùa Đ2, thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tu sĩ Phật giáo; trình độ văn hóa: 10/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12 tháng 11 năm 2025 cho đến nay.

(Vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1959 (đã chết).

Nơi cư trú của ông T1 trước khi chết: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1975; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Anh H2 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1985; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Anh Đ là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Bà D là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985; cư trú tại: Thôn C, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Chị T2 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1987; cư trú tại: Thôn Đ, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Chị H3 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1991; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Anh T3 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1994; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Chị H4 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Anh Vũ Xuân D1, sinh năm 1981; cư trú tại: Thôn V, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - Anh D1 là cháu bị hại (Vắng mặt).

+ Anh Vũ Xuân D2, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn V, xã Ý, tỉnh Ninh Bình - A là cháu bị hại (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp của bị hại: Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1975; cư trú tại: Thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình (Theo giấy ủy quyền lập ngày 20 tháng 10 năm 2025).

(Vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn C1 (tên gọi khác: Pháp danh Thích Thanh M), sinh năm 1988 (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

+ Anh Dương Doãn H5, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

+ Anh Đỗ Văn Đ1, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

+ Cháu Trần Gia B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2009 (Vắng mặt).

Người giám hộ của cháu B: Chị Dương Thị Ngọc O, sinh năm 1987 - Chị O là mẹ đẻ cháu B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) có giấy phép lái xe hạng B2, không có nồng độ cồn và chất ma túy trong máu. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20 tháng 8 năm 2025, bị cáo H1 đã điều khiển xe ô tô 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Outlander, biển số đăng ký 18A-311.54 di chuyển trên đường P thuộc địa phận thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình và đi theo hướng từ đường Q về chùa Đ2 ở thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến gần với ngã ba nơi giao nhau giữa đường P với đường vào Nghĩa trang N, xã Ý, tỉnh Ninh Bình, bị cáo H1 bật đèn xi nhan bên phải, giảm tốc độ của xe, đồng thời quan sát phía trước và phía sau xe, thấy không có người và phương tiện nào tham gia giao thông trên đường P, bị cáo H1 điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường vào Nghĩa trang N. Cùng lúc này ở đầu đường vào Nghĩa trang N đang có ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1959, trú tại thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình (Ông T1 là người khuyết tật dạng thân kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng) đang nằm ở trên đường. Nhưng sau khi xe chuyển hướng rẽ vào đường vào Nghĩa trang N thì bị cáo H1 lại không chú ý quan sát phía trước nên bị cáo đã không phát hiện thấy ông T1 đang nằm ở trên đường. Do vậy, khi xe ô tô bị cáo điều khiển vừa mới di chuyển trên đường vào Nghĩa trang N được khoảng 3-4m thì phần bánh trước bên phải (bên phụ) của xe ô tô đã lăn đè qua người ông T1. Hậu quả làm cho ông T1 bị chấn thương ở vùng ngực và đầu, ông T1 được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N, đến ngày 15 tháng 9 năm 2025 thì ông T1 ra viện và đến ngày 19 tháng 9 năm 2025 thì ông T1 bị tử vong.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã phối hợp cùng với Phòng C2 Công an tỉnh N và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và đã ghi nhận các kết quả chính như sau:

* Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường cong tại ngã ba đường P giao với đường vào Nghĩa trang N thuộc địa phận thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình. Mặt đường Phạm Trung T4 được trải nhựa bằng phẳng rộng 06m, ở giữa có vạch sơn vàng kẻ đứt đoạn phân chia mặt đường thành 2 chiều đường riêng biệt; mỗi chiều đường rộng 03m. Đường vào Nghĩa trang N rộng 06m; điểm giao nhau giữa đường P với đường vào nghĩa trang N có vạch sơn màu trắng kẻ đứt đoạn.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn ghi nhận 02 đám máu được rải cát trên bề mặt có kích thước lần lượt là (1,5x0,4)m và (0,5x0,35)m.

Lấy cột đèn có ký hiệu “BTNB-LT-10A” nằm bên lề đường bên phải của đường P theo hướng từ đường Q về phía đi thôn T làm mốc. Lấy mép đường bên phải của đường P theo hướng từ đường Q về phía đi thôn T làm mép đường chuẩn để tiến hành đo đạc vẽ sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Đám máu 1 kích thước (1,5x0,4)m trên mặt đường đường vào Nghĩa trang N, tâm đám máu cách mốc 12,5m và cách ra mép đường chuẩn 3,9m, cách bồn cây đa 1,3m.

Đám máu 2 kích thước (0,5x0,35)m trên mặt đường đường vào Nghĩa trang N, tâm đám máu (2) cách tâm đám máu (1) 1,0m và cách mép đường chuẩn 4,6m.

Xe ô tô BKS 18A-311.54 sau tai nạn dừng đỗ trên mặt đường đường vào Nghĩa trang N thôn T, đầu xe hướng ra phía Nghĩa trang N thôn T, đuôi xe hướng ra phía đường P. Đầu trục bánh trước bên phải của xe cách tâm đám máu (2) 0,3m; đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,95m; đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 2,05m.

* Khám xe ô tô BKS 18A-311.54:

- Dấu vết bên phụ (bên phải xe):

Mặt lăn, má lốp phía trong bánh trước rải rác có các vết trượt mất bụi.

Ốp nhựa gầm xe khu vực lốp bánh trước rải rác có các vết trượt mất bụi kích thước (75x30)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 31cm.

Khung kim loại gầm xe phía sau lốp bánh trước rải rác có các vết trượt mất bụi, kích thước (137x65)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 31cm.

Ốp nhựa gầm xe phía trước bình nhiên liệu, bình nhiên liệu rải rác có các vết trượt xước mất bụi, kích thước (67x36)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng mô cơ thể và các chất màu nâu đỏ dạng máu. Qua Test nhanh chất màu đỏ dương tính với máu người.

- Dấu vết bên lái (bên trái xe):

Mặt trong vành bánh trước có bám dính đám chất màu nâu đỏ dạng máu, kích thước (10x5) cm, tâm vết cách chân van 27cm. Qua Test nhanh không dương tính với máu người (âm tính).

- Các mẫu vật đã thu giữ: Chất màu nâu đỏ bám dính tại mặt dưới bình nhiên liệu bên phụ (bên phải) xe ô tô BKS 18A-311.54 và chất màu nâu dạng mô cơ; T5 01(một) USB loại 16G nhãn hiệu ICAR tại cốp phụ trước ghế phụ (phải), đang trong tình trạng cắm kết nối với xe ô tô. Được niêm phong ký hiệu M1, M2.

* Khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Hữu T1:

- Khám ngoài:

+ Vùng đầu, mặt, cổ:

Kết giác mạc xung huyết, củng mạc vàng.

Mũi, miệng có dịch đục chảy ra. Hai lỗ tai khô.

Phía ngoài mắt trái 1cm có vết sẹo đã liền, kích thước dài 8cm.

Mặt trước cổ dưới sụn giáp có vết mổ, kích thước (2,5x1,5)cm, bờ mép đóng vảy, chảy dịch tiết màu vàng, được khâu bó 2 mũi chỉ.

Vùng hố thượng đòn phải có vết đóng vảy màu vàng còn chảy dịch, kích thước (1x1)cm.

Vùng giữa đỉnh cằm có diện loét da đóng vảy tiết dịch, kích thước (15x10)cm.

+ Vùng ngực, bụng, lưng, mông:

Vùng ngực hai bên rải rác có các vết bầm tím nhỏ, không liên tục.

Phía ngoài thành ngực trái trên đường nách giữa cách hòm nách 10cm có vết rách da được khâu kín, bờ mép đóng vảy tiết dịch, kích thước (2,5x1)cm.

Phía ngoài thành ngực phải trên đường nách giữa có 2 vết rách da đã được khâu kín, bờ mép đóng vảy, kích thước mỗi vết (2,5x1)cm.

Vùng giữa bụng trên dưới rốn có vết mổ cũ còn đóng vảy tiết dịch dài 25cm.

Vùng hố chậu phải có 02 vết đóng vảy tiết đã khô.

Toàn bộ vùng lưng, mông loét diện rộng, xuất tiết dịch, đóng vảy.

+ Vùng chậu hông, sinh dục:

Bộ phận sinh dục bong trợt thượng bì, đầu dương vật tiết dịch vàng.

Phía ngoài hông trái bầm tím diện rộng từ mào chậu đến 2/3 dưới đùi, trên diện có vết mổ được khâu kín dài 35cm, bờ mép còn tiết dịch đục.

Vùng cùng cụt loét sâu đóng vảy, tiết dịch, kích thước (12x10)cm.

+ Tay, chân:

Mặt ngoài cẳng tay phải rải rác trợt da đóng vảy tiết dịch.

Toàn bộ bàn tay trái có hiện tượng phù nề.

Mặt trước gối phải có diện xây sát đã đóng vảy, kích thước (8x4)cm.

Mặt trước gối trái có diện xây sát đã đóng vảy, kích thước (9x5)cm.

Mặt trước cổ chân trái có vết xây sát đóng vảy tiết khô, kích thước (3x1)cm.

Mặt sau cẳng chân trái có vết trợt da đóng vảy tiết khô, kích thước (6x4)cm.

Vùng gót chân trái có diện trợt da tụ máu, bờ mép đóng vảy tiết khô, kích thước (7x5)cm.

- Khám trong:

Mở lồng ngực trái theo khoang liên sườn thấy gãy cung trước, cung bên nhiều xương sườn bên trái.

Khoang ngực trái chứa nhiều dịch vàng đục.

Phổi trái xẹp, diện cắt có dịch tiết đục.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1092/KLPYTT-KTHS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N đã kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Hữu T1: Đa chấn thương điều trị không hồi phục.

* Tại Phiếu kết quả xét nghiệm số 19 ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Phòng xét nghiệm MEDLATEC thành phố N đã kết luận: Không phát hiện định lượng cồn và chất gây nghiện trong máu của Nguyễn Văn H.

* Tại Kết luận giám định số 1323/KL-KTHS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N đã kết luận:

Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong toàn bộ mẫu cần gửi giám định (ký hiệu A1, A2, A3).

Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 18A-311.54 tại thời điểm trước và sau khi chuyển hướng; thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm trên hiện trường giữa xe ô tô BKS: 18A-311.54 và ông T1; Thời điểm xảy ra va chạm ông T1 nằm dưới lòng đường.

* Tại Kết luận giám định số 1312/KL-KTHS ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N đã kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ ký hiệu M1 gửi giám định là máu người.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tạm giữ của bị cáo H những tài liệu, đồ vật gồm: 01 (một) xe ô tô con 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Outlander, màu sơn trắng, biển số 18A-311.54; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 18000217; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2 số 190151021048 cấp ngày 18/3/2024; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA 5305421. Ngày 17 tháng 01 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại cho bị cáo H toàn bộ những tài liệu, đồ vật như đã nêu ở trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại, ngoài ra bị cáo còn nhiều lần đề nghị bồi thường về tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại nhưng anh Nguyễn Hữu H2 là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại đã không đồng ý nhận bồi thường về tổn thất tinh thần và anh H2 đã có đơn đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, bị cáo H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng những tình tiết sự kiện khác có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 02/CT-VKS.KV8 ngày 25 tháng 02 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác:

Pháp danh là Thích Thanh H1) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo H1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền về tổn thất tinh thần và khoản tiền chi phí mai táng cho bị hại, với số tiền đã bồi thường là 50.000.000 đồng. Anh Nguyễn Hữu H2 là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại đã đồng ý nhận số tiền mà bị cáo H1 đã tự nguyện bồi thường nêu trên và anh H2 đã có đơn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã ban hành và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) và người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại là anh Nguyễn Hữu H2. Nhưng xét thấy bị cáo H1 và anh H2 đều đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án.

[2]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét toàn bộ những lời khai mà Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với toàn bộ những lời khai mà những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng đã khai tại cơ quan điều

tra và phù hợp với lại toàn bộ các tài liệu, chứng cứ mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập hợp pháp được có trong hồ sơ vụ án cũng như là vật chứng của vụ án đã tạm giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) có giấy phép lái xe hạng B2, không có nồng độ cồn và chất ma túy trong máu. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20 tháng 8 năm 2025, bị cáo đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Outlander, biển số đăng ký 18A-311.54 di chuyển trên đường P thuộc địa phận thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình và đi theo hướng từ đường Q về chùa Đ2 ở thôn T, xã Ý. Khi đi đến ngã ba nơi giao nhau giữa đường P với đường vào Nghĩa trang nhân dân thôn T, xã Ý thì bị cáo đã điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải đi vào đường vào Nghĩa trang N và cùng lúc này ở ngay đầu đường vào Nghĩa trang N đang có ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1959, trú tại thôn T, xã Ý, tỉnh Ninh Bình đang nằm ở trên đường nhưng bị cáo lại không chú ý quan sát nên bị cáo đã không phát hiện thấy ông T1 đang nằm ở trên đường. Do vậy, khi xe ô tô bị cáo điều khiển vừa mới di chuyển trên đường vào Nghĩa trang N được khoảng 03-04m thì phần bánh trước bên phải (bên phụ) của xe đã lăn đè qua người ông T1. Hậu quả làm cho ông T1 bị chấn thương ở vùng ngực và đầu và đến ngày 19 tháng 9 năm 2025 thì ông T1 đã bị tử vong.

Xét hành vi mà bị cáo đã điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ như đã nêu ở trên thì thấy hành vi đó của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 và khoản 3 Điều 15 của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, dẫn đến hậu quả làm cho ông Nguyễn Hữu T1 bị tử vong. Nên, hành vi của bị cáo đã có đủ các căn cứ, các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình đối với hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ và gây mất trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ tại địa phương; ngoài ra còn gây lên sự hoang mang lo sợ cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó, cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như là mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ nói chung.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này, bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong giai đoạn điều tra và chuẩn bị xét xử mặc dù gia đình bị hại đều không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nhưng bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại các khoản tiền gồm: Khoản tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại, khoản tiền chi phí mai táng cho bị hại và khoản tiền tổn thất về tinh thần; trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác, được Bộ trưởng Bộ C3 tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ngoài ra thì bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn và người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo

được; ngoài ra bị cáo còn là người tu sỹ Phật giáo tiến bộ, có uy tín, có tầm ảnh hưởng đối với tín đồ, Phật tử và nhân dân tại địa phương nơi bị cáo hoạt động phục vụ tín ngưỡng tôn giáo và bị cáo cũng đã có nhiều năm tham gia Ban trị sự Phật giáo của huyện Ý, tỉnh Nam Định (cũ). Nên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội được và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Xét trong giai đoạn điều tra và chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại các khoản tiền gồm: Khoản tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại, khoản tiền chi phí mai táng cho bị hại và khoản tiền tổn thất về tinh thần; mặt khác thì cho đến nay phía gia đình bị hại cũng không có ai có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với bị hại Nguyễn Hữu T1: Xét ông T1 là đối tượng người khuyết tật dạng thần kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng, có người phục vụ hàng tháng và ông T1 cùng với người phục vụ được hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng. Ngày 20 tháng 8 năm 2025, ông T1 đã nằm ở trên đường vào Nghĩa trang N gây cản trở giao thông đường bộ, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên. Hành vi đó của ông T1 đã vi phạm quy định tại Điều 10 và Điều 30 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Nhưng ông T1 đã chết nên các cơ quan có thẩm quyền đã không xem xét, xử lý gì đối với ông T1, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10]. Về tư cách tham gia tố tụng của ông Nguyễn Văn C1 (tên gọi khác: Pháp danh Thích Thanh M): Xét chiếc xe ô tô mà bị cáo H1 đã điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ vào ngày 20 tháng 8 năm 2025 thì giấy chứng nhận đăng ký của xe mang tên chủ xe là Nguyễn Văn C1. Nhưng theo như lời khai của ông C1 thì năm 2023, ông C1 đã chuyển nhượng chiếc xe ô tô này cho bị cáo H1. Do vậy, ông C1 không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe ô tô này. Do đó, Hội đồng xét xử không xác định ông C1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án mà chỉ xác định ông C1 là người làm chứng trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng). Bị cáo phải nộp tiền một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. '

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Pháp danh là Thích Thanh H1) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của những người hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 8;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Ý Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án KV8.

Vũ Văn Quân

